

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**HOÀNG THỊ HỒNG PHÚC**

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CƠ BẢN QUA KBNN LÀO CAI**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Chuyên ngành: QUẢN LÝ KINH TẾ**

**THÁI NGUYÊN - 2015**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**HOÀNG THỊ HỒNG PHÚC**

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI ĐẦU TƯ  
XÂY DỰNG CƠ BẢN QUA KBNN LÀO CAI**

**Chuyên ngành: QUẢN LÝ KINH TẾ**

**Mã số: 60.34.04.10**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. LÊ THẾ HOÀNG**

**THÁI NGUYÊN - 2015**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn “*Hoàn thiện công tác kiểm soát Chi đầu tư xây dựng cơ bản qua KBNN Lào Cai*” là trung thực, là kết quả nghiên cứu của riêng tôi.

Các tài liệu, số liệu sử dụng trong luận văn do KBNN tỉnh Lào Cai cung cấp, và ngoài ra là các số liệu do tác giả thu thập khảo sát từ đồng nghiệp trong KBNN Lào Cai, các kết quả nghiên cứu có liên quan đến đề tài đã được công bố. Các trích dẫn trong luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

*Lào Cai, ngày tháng 9 năm 2015*

**Tác giả luận văn**

**Hoàng Thị Hồng Phúc**

## LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình nghiên cứu và viết luận văn **“Hoàn thiện công tác kiểm soát Chi đầu tư xây dựng cơ bản qua KBNN Lào Cai”**, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ, tận tình của thầy cô giáo trong nhà trường cũng như các cán bộ của KBNN tỉnh Lào Cai.

Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tận tình của **TS. Lê Thế Hoàng** người trực tiếp hướng dẫn tôi nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy cô giáo cùng Ban Giám hiệu Nhà trường, Phòng Quản lý Đào tạo Sau Đại học, các khoa, phòng của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi về mọi mặt trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn Ban lãnh đạo KBNN tỉnh Lào Cai bạn đồng nghiệp đã tận tình giúp đỡ, tạo điều kiện cho tôi hoàn thành luận văn.

Vì nhiều lý do khách quan và chủ quan luận văn còn những hạn chế nhất định. Tôi rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, các thầy cô giáo và các đồng nghiệp.

*Tôi xin chân thành cảm ơn../.*

*Lào Cai, ngày tháng 9 năm 2015*

**Tác giả luận văn**

**Hoàng Thị Hồng Phúc**

**DANH MỤC VIẾT TẮT**

<b>STT</b>	<b>Ký hiệu</b>	<b>Nguyên nghĩa</b>
1	BTC	Bộ Tài chính
2	ĐT	Đầu tư
3	KB	Kho bạc
4	KBNN	Kho bạc nhà nước
5	KSC	Kiểm soát chi
6	NSNN	Ngân sách nhà nước
7	TSCĐ	Tài sản cố định
8	UBNN	Ủy ban nhân dân
9	XDCB	Xây dựng cơ bản

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
DANH MỤC VIẾT TẮT .....	iii
MỤC LỤC.....	iv
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	2
4. Những đóng góp mới của đề tài .....	3
5. Kết cấu của luận văn .....	3
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ KIỂM SOÁT CHI</b>	
<b>ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC .....</b>	<b>4</b>
1.1. Những vấn đề cơ bản về chi đầu tư xây dựng cơ bản và kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản.....	4
1.1.1. Những vấn đề cơ bản về chi đầu tư xây dựng cơ bản.....	4
1.1.2. Khái niệm, đặc điểm và vai trò của kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản qua kho bạc nhà nước.....	7
1.1.3. Phân loại kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản qua kho bạc nhà nước .....	11
1.1.4. Nội dung và quy trình của kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản quay kho bạc nhà nước .....	13
1.1.5. Các nhân tố ảnh hưởng tới kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản qua kho bạc nhà nước .....	19
1.2. Cơ sở thực tiễn về kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản qua kho bạc nhà nước ....	21
1.2.1. Kinh nghiệm và bài học .....	21

1.2.2. Bài học rút ra đối với công tác kiểm soát chi ĐTXDCB qua KBNN tỉnh Lào Cai.....	23
<b>Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....</b>	<b>25</b>
2.1. Câu hỏi nghiên cứu .....	25
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	25
2.2.1. Chọn điểm nghiên cứu.....	25
2.2.2. Thu thập thông tin.....	25
2.2.3. Phương pháp tổng hợp thông tin .....	26
2.2.4. Phương pháp phân tích thông tin.....	27
<b>Chương 3: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC TỈNH LÀO CAI.....</b>	<b>31</b>
3.1. Giới thiệu về KBNN tỉnh Lào Cai .....	31
3.1.1. Quá trình hình thành và phát triển của Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai ....	31
3.1.2. Cơ cấu tổ chức của KBNN tỉnh Lào Cai .....	33
3.1.3. Đặc điểm chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai .....	39
3.2. Thực trạng về công tác kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản qua KBNN tỉnh Lào Cai.....	39
3.2.1. Các hình thức kiểm soát chi vốn đầu tư XDCB từ ngân sách nhà nước qua KBNN tỉnh Lào Cai.....	40
3.2.2. Thực trạng hoạt động chi đầu tư xây dựng cơ bản .....	45
3.3. Kết quả khảo sát nhân viên Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai.....	54
3.3.1. Đặc điểm nhóm đối tượng khảo sát .....	54
3.3.2. Đánh giá mức độ tin cậy của dữ liệu khảo sát nhân viên kho bạc.....	56
3.3.3. Phân tích nhân tố ảnh hưởng .....	57
3.3.4. Phân tích mức độ ảnh hưởng của từng nhân tố .....	60
3.3.5. Đánh giá của đối tượng khảo sát về các yếu tố ảnh hưởng tới hiệu quả công tác kiểm soát chi vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai .....	62
3.4. Kết quả khảo sát chủ đầu tư .....	71
3.4.1. Đánh giá của chủ đầu tư về nguồn nhân lực.....	71

3.4.2. Đánh giá của chủ đầu tư về quy trình, thủ tục .....	72
3.4.3 Đánh giá của chủ đầu tư về tính công khai, minh bạch trong công tác kiểm soát chi .....	75
3.5. Đánh giá về công tác kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản qua kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai .....	76
3.5.1. Kết quả đạt được .....	76
3.5.2. Hạn chế và nguyên nhân.....	77
<b>Chương 4: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KIỂM SOÁT CHI ĐẦU TƯ XDCB QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC LÀO CAI .....</b>	<b>80</b>
4.1. Mục tiêu, định hướng hoàn thiện công tác kiểm soát chi thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước qua kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai.....	80
4.1.1. Định hướng mục tiêu chung của kho bạc nhà nước .....	80
4.1.2. Mục tiêu định hướng của kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai.....	81
4.2. Giải pháp hoàn thiện công tác kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản qua kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai .....	82
4.2.1. Hoàn thiện quy trình kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản.....	82
4.2.2. Nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ cán bộ .....	85
4.2.3. Hoàn thiện khâu kế hoạch hóa trong hoạt động kiểm soát.....	87
4.2.4. Nâng cao ý thức chấp hành của chủ đầu tư .....	88
4.2.5. Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin nội bộ của kho bạc.....	88
4.3. Kiến nghị.....	89
4.3.1. Kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ.....	89
4.3.2. Kiến nghị với các Bộ, ngành, địa phương .....	91
4.3.3. Kiến nghị với Bộ Tài Chính và KBNN .....	92
4.3.4. Kiến nghị với chính quyền địa phương .....	93
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>95</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>97</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>100</b>

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1: Tổng chi ngân sách nhà nước cho lĩnh vực ĐTXDCB qua KBNN Lào Cai.....	45
Bảng 3.2: Tổng chi ngân sách nhà nước theo cấp quản lý.....	47
Bảng 3.3: Tình hình các dự án đầu tư XDCB được đầu tư bằng NSNN qua kho bạc nhà nước tỉnh Lào Cai qua các năm.....	49
Bảng 3.4: Tổng vốn thanh toán vốn được giao và số vốn cấp phát.....	52
Bảng 3.5: Số món bị từ chối thanh toán qua các năm.....	53
Bảng 3.6. Tổng hợp kết quả phân tích nhân khẩu học.....	55
Bảng 3.7. Kiểm định dữ liệu.....	56
Bảng 3.8. Kiểm định phân tích nhân tố.....	59
Bảng 3.9. Kết quả nhân tố.....	59
Bảng 3.10. Phân tích tương quan giữa các nhân tố.....	60
Bảng 3.11. Kết quả phân tích hồi quy.....	61
Bảng 3.12. Điểm trung bình nhân tố trình độ chuyên môn.....	62
Bảng 3.13. Điểm trung bình nhân tố cơ cấu tổ chức.....	64
Bảng 3.14. Điểm trung bình nhân tố quy trình nghiệp vụ.....	65
Bảng 3.15. Điểm trung bình nhân tố Trang thiết bị cơ sở vật chất kỹ thuật.....	67
Bảng 3.16. Điểm trung bình nhân tố công tác kiểm tra kiểm soát nội bộ.....	68
Bảng 3.17. Điểm trung bình nhân tố hiệu quả kiểm soát chi.....	70
Bảng 3.18. Đánh giá của CĐT về yếu tố nguồn nhân lực.....	71
Bảng 3.19. Đánh giá của CĐT về yếu tố quy trình thủ tục.....	72
Bảng 3.20: Đánh giá của CĐT về tính công khai, minh bạch.....	75

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Các khoản chi ngân sách nhà nước là nguồn lực kinh tế chủ yếu và quan trọng để Nhà nước thực hiện các chức năng của mình nhằm đạt được các mục tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại đề ra trong mỗi thời kỳ.

Chi đầu tư xây dựng cơ bản là một trong những nhân tố quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, quyết định sự tăng trưởng kinh tế xã hội. Nó góp phần cải thiện cơ sở hạ tầng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và giải quyết các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Hàng năm vốn đầu tư của toàn xã hội chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản phẩm Quốc nội. Do tính chất có hạn của nguồn lực, tại bất kỳ quốc gia nào. Nhất là đối với nước ta, trong điều kiện nguồn vốn của nền kinh tế còn hạn hẹp, việc sử dụng nguồn vốn cho đầu tư phát triển cần phải tiết kiệm, có hiệu quả, tránh thất thoát lãng phí. Các khoản chi đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước luôn đòi hỏi phải được quản lý, kiểm soát để đảm bảo tính hiệu quả và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Với một quốc gia đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh khủng hoảng và suy thoái kinh tế đang có tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của đất nước như Việt Nam thì việc quản lý, kiểm soát các khoản chi ngân sách nhà nước đảm bảo kịp thời, tiết kiệm và hiệu quả càng đặt ra nhiều thách thức trong quá trình hoạch định chính sách cũng như tổ chức thực hiện.

Trong những năm qua, cùng với việc bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, việc quản lý, kiểm soát các khoản chi đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước đã có những chuyển biến tích cực, một mặt đảm bảo cải cách thủ tục hành chính để tăng cường sự minh bạch đơn giản, thông thoáng, kịp thời, mặt khác công tác kiểm tra, kiểm soát cũng được tăng cường để đảm bảo các khoản chi đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước được thực hiện đúng nội dung, tiết kiệm, hiệu quả. Tuy nhiên, trong điều kiện có những thay đổi nhanh chóng của môi trường bên ngoài cũng như những điều kiện kinh tế - xã hội bên trong mà công tác quản lý, kiểm soát chi đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân